

KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ/QUÁY RÀY

Ủy ban Giáo dục mong muốn cung cấp một môi trường học tập an toàn cho phép tất cả học sinh được công bằng trong việc sử dụng và có cơ hội trong các chương trình, dịch vụ và hoạt động hỗ trợ giáo dục và học tập khác của học khu. Hội đồng nghiêm cấm, tại bất cứ trường học hay hoạt động nào của trường học, phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối phân biệt đối xử, đe dọa và bắt nạt bất cứ học sinh nào dựa trên chủng tộc thực tế hay nhận thức của học sinh, màu da, tổ tiên, nguồn gốc quốc gia, quốc tịch, dân tộc, nhận dạng nhóm dân tộc, tuổi tác, tôn giáo, tình trạng hôn nhân hay cha mẹ, khuyết tật về thể chất hay tinh thần, giới tính, khuynh hướng tình dục, giới tính, bản dạng giới hay biểu hiện giới tính, tình trạng nhập cư hay mối quan hệ với một người hay một nhóm có một hay nhiều đặc điểm thực tế hay nhận thức này.

Chính sách này sẽ áp dụng cho tất cả các hành vi liên quan đến hoạt động của trường hay đến việc đi học xảy ra trong một trường học của học khu và tất cả các hành vi liên quan đến các hoạt động của trường hay việc đi học trong trường thuộc thẩm quyền của Giám đốc Học khu. (Bộ luật giáo dục 234.1)

(xem 0410 - Không phân biệt đối xử trong các Chương trình và Hoạt động của Học khu)

(xem 5131 - Hạnh kiểm)

(xem 5131.2 - Bắt nạt)

(xem 5137 – Bầu không khí Trường học Tích cực)

(xem 5145,9 - Hành vi có động cơ căm thù)

(xem 5146 - Học sinh đã kết hôn / Mang thai / Nuôi dạy con cái)

(xem 6164.6 - Nhận dạng và Giáo dục theo Mục 504)

Phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối kỳ thị, đe dọa hay bắt nạt, bao gồm hành vi thể chất, lời nói, phi ngôn ngữ hay văn bản dựa trên bất cứ loại nào được liệt kê ở trên. Phân biệt đối xử bất hợp pháp cũng sẽ bao gồm việc tạo ra một môi trường thù địch khi hành vi bị cấm là nghiêm trọng, dai dẳng hay lan rộng đến mức ảnh hưởng đến khả năng tham gia hay hưởng lợi từ chương trình hay hoạt động giáo dục của học sinh; tạo ra một môi trường giáo dục đáng sợ, đe dọa, thù địch hay xúc phạm; có ảnh hưởng can thiệp đáng kể hay bất hợp lý đến kết quả học tập của học sinh; hay ảnh hưởng xấu đến cơ hội học tập của học sinh.

Phân biệt đối xử bất hợp pháp cũng bao gồm việc đối xử khác biệt với học sinh dựa trên một trong các loại ở trên liên quan đến việc cung cấp cơ hội tham gia vào các chương trình hay hoạt động của trường hay việc cung cấp hay nhận các lợi ích hay dịch vụ giáo dục.

Ủy ban cũng nghiêm cấm bất cứ hình thức trả đũa nào đối với bất cứ cá nhân nào nộp đơn hay tham gia vào việc nộp đơn hay điều tra khiếu nại hay báo cáo liên quan đến sự cố phân biệt đối xử. Các khiếu nại về việc trả thù sẽ được điều tra và giải quyết theo cách tương tự như khiếu nại về phân biệt đối xử.

Giám đốc Học khu hay người được chỉ định sẽ tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận chương trình giáo dục bằng cách công khai chính sách không phân biệt đối xử của học khu và các thủ tục khiếu nại liên quan cho học sinh, phụ huynh / người giám hộ và nhân viên. Ông/Bà ta sẽ cung cấp đào tạo và thông tin về phạm vi và việc sử dụng chính sách và các thủ tục khiếu nại và thực hiện các biện pháp khác được thiết kế để tăng cường hiểu biết của cộng đồng trường học về các yêu cầu của pháp luật liên quan đến phân biệt đối xử.

Giám đốc học khu hay người được chỉ định sẽ thường xuyên xem xét việc thực hiện các chính sách và thực hành không phân biệt đối xử của học khu và khi cần thiết, sẽ hành động để loại bỏ bất cứ rào cản nào đã xác định đối với việc học sinh sử dụng hay tham gia vào chương trình giáo dục. Ông/Bà ta sẽ báo cáo những phát hiện và khuyến nghị của mình cho Ủy ban quản trị sau mỗi lần xem xét.

(xem 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Thống nhất)

(xem 1330 - Sử dụng Cơ sở)

(xem 4131 - Phát triển nhân viên)

(xem 4231 - Phát triển nhân viên)

(xem 4331 - Phát triển nhân viên)

(xem 6145 - Hoạt động ngoại khóa và đồng khóa)

(xem 6145.2 - Thi đấu điền kinh)
(xem 6164.2 - Dịch vụ Hướng dẫn/Cố vấn)

Những học sinh có hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối kỳ thi, đe dọa, trả thù hay bắt nạt, vi phạm pháp luật, chính sách của Ủy ban quản trị hay quy định hành chính sẽ phải chịu hậu quả hay kỷ luật thích hợp, có thể bao gồm tạm đuổi học hay đuổi học cho các hành vi nghiêm trọng hay phổ biến như được định nghĩa trong Bộ luật Giáo dục 48900.4. Bất cứ nhân viên nào cho phép hay tham gia vào các hành vi phân biệt đối xử bị cấm, bao gồm quấy rối, đe dọa, trả thù hay bắt nạt phân biệt đối xử, sẽ phải chịu hình thức kỷ luật, lên đến và bao gồm cả Yêu cầu rời trường.

Bất cứ nhân viên nào của trường chứng kiến một vụ việc phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối kỳ thi, đe dọa, trả thù hay bắt nạt, phải ngay lập tức đề nghị ngăn chặn vụ việc khi thấy an toàn.

(xem 4118 - Tạm đuổi học / Hành động kỷ luật)
(xem 4119.21 / 4219.21 / 4319.21 - Tiêu chuẩn nghề nghiệp)
(xem 4218 - Yêu cầu rời trường / Tạm đuổi học / Hành động kỷ luật)
(xem 5144 - Kỷ luật)
(xem 5144.1 - Tạm đuổi học và Đuổi học / Quy trình Đối xử công bằng)
(xem 5144.2 - Tạm đuổi học và đuổi học / Quy trình Đối xử công bằng (Học sinh khuyết tật))
(xem 5145.2 - Tự do Ngôn luận / Diễn đạt)

Tham chiếu pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

200-262.4 Cấm phân biệt đối xử
48900.3 Tạm đuổi học hay Đuổi học vì hành vi bạo lực thù hận
48900.4 Tạm đuổi học hay Đuổi học vì đe dọa hay quấy rối
48904 Trách nhiệm của phụ huynh/giám hộ đối với hành vi sai trái cố ý của học sinh
48907 Bài tập tự do ngôn luận cho học sinh
48950 Tự do ngôn luận
48985 Bản dịch các thông báo
49020-49023 Các chương trình thể thao
51500 Hướng dẫn hay hoạt động bị cấm
51501 Các phương tiện chỉ dẫn bị cấm
60044 Tài liệu hướng dẫn bị cấm

BỘ LUẬT DÂN SỰ

1714.1 Trách nhiệm của phụ huynh/giám hộ đối với hành vi sai trái cố ý của trẻ vị thành niên

MÃ SỐ HÌNH SỰ

422.55 Định nghĩa tội ác thù hận
422.6 Tội phạm, quấy rối

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

432 Hồ sơ học sinh
4600-4687 Thủ tục khiếu nại thống nhất
4900-4965 Không phân biệt đối xử trong các chương trình giáo dục tiểu học và trung học

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1681-1688 Tiêu đề IX của Tu chính án Giáo dục năm 1972
12101-12213 Tiêu đề II cơ hội bình đẳng cho các cá nhân khuyết tật

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 29

794 Mục 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42

2000d-2000e-17 Tiêu đề VI và Tiêu đề VII Đạo luật dân quyền năm 1964, đã được tu chính
2000h-2-2000h-6 Tiêu đề IX của Đạo luật Dân quyền năm 1964
6101-6107 Đạo luật Phân biệt Tuổi tác năm 1975

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 28

35.107 Không phân biệt đối xử trên cơ sở khuyết tật; khiếu nại

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34

100.3 Cấm phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia
104.7 Chỉ định nhân viên chịu trách nhiệm cho Mục 504
106.8 Chỉ định nhân viên chịu trách nhiệm cho Tiêu đề IX
106.9 Thông báo không phân biệt đối xử dựa trên giới tính

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Donovan chống với Học khu Thống nhất Poway, (2008) 167 Cal.App.4th 567
Flores chống với Học khu Thống nhất Morgan Hill, (2003) 324 F.3d 1130

Các nguồn hỗ trợ Quản trị:

CÁC ÁN PHẨM CỦA CSBA

Cung cấp một môi trường trường học an toàn, không phân biệt đối xử cho học sinh chuyển giới và không theo giới tính, Tóm tắt chính sách, Tháng 2, 2014

(Providing a Safe, Nondiscriminatory School Environment for Transgender and Gender-Nonconforming Students, Policy Brief, February 2014)

Hướng dẫn cuối cùng cho học sinh chuyển giới, quyền riêng tư và cơ sở vật chất, Tháng 3, 2014

(Final Guidance Regarding Transgender Students, Privacy, and Facilities, March 2014)

Trường học An toàn: Các phương pháp dành cho Hội đồng quản trị để đảm bảo sự thành công của học sinh, 2011

(Safe Schools: Strategies for Governing Boards to Ensure Student Success, 2011

FIRST AMENDMENT CENTER PUBLICATIONS)

CÁC ÁN PHẨM TRUNG TÂM TU CHÍNH ÁN ĐẦU TIÊN

Trường công và Định hướng tình dục: Khung Tu chính án đầu tiên để tìm điểm phổ biến, năm 2006

(Public Schools and Sexual Orientation: A First Amendment Framework for Finding Common Ground, 2006)

CÁC ÁN PHẨM CỦA HIỆP HỘI HỘI ĐỒNG TRƯỞNG QUỐC GIA

(NATIONAL SCHOOL BOARDS ASSOCIATION PUBLICATIONS)

Đối phó với các vấn đề pháp lý xung quanh định hướng tình dục và bản dạng giới của học sinh, 2004

(Dealing with Legal Matters Surrounding Students' Sexual Orientation and Gender Identity, 2004)

BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ, CÁC ÁN PHẨM CỦA VĂN PHÒNG DÂN QUYỀN

(U.S. DEPARTMENT OF EDUCATION, OFFICE FOR CIVIL RIGHTS PUBLICATIONS)

Thư gửi đồng nghiệp: Điều phối viên Tiêu đề Title IX, Tháng 4, 2015

Dear Colleague Letter: Title IX Coordinators, April 2015

Thư gửi đồng nghiệp: Quấy rối và bắt nạt, Tháng 10, 2010

Dear Colleague Letter: Harassment and Bullying, October 2010

Thông báo về Không phân biệt đối xử, Tháng Giêng, 1999

Notice of Non-Discrimination, January 1999

CÁC TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Bộ Giáo dục California (California Department of Education): <http://www.cde.ca.gov>

Liên minh Trường học An toàn California (California Safe Schools Coalition): <http://www.casafeschools.org>

Trung tâm Tu chính án đầu tiên (First Amendment Center): <http://www.firstamendmentcenter.org>

Hiệp hội hội đồng quản trị trường học quốc gia (National School Boards Association): <http://www.nsba.org>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền

(U.S. Department of Education, Office for Civil Rights): <http://www.ed.gov/about/offices/list/ocr>

Chính sách

Chấp thuận: Ngày 25 Tháng 7, 2017

Có hiệu lực: Ngày 01 Tháng 10, 2017

Đã sửa đổi: 25/07/2018; 5 Tháng 3, 2019

SAN DIEGO UNIFIED SCHOOL DISTRICT

San Diego, California